

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNS GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNS GROUP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109975357

3. Ngày thành lập: 22/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, ngõ 7 Phố Phan Kế Bính, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0847025232

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh,	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chông ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà,	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663

13.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
14.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
15.	Khai thác và thu gom than non	0520
16.	Khai thác dầu thô	0610
17.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
18.	Khai thác quặng sắt	0710
19.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
21.	Đào tạo sơ cấp	8531
22.	Đào tạo trung cấp	8532
23.	Hoạt động tư vấn quản lý - Chi tiết: Tư vấn đầu tư, tư vấn về quản lý kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh (trừ tư vấn tài chính, kế toán; hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính kế toán)	7020
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: Lập quy hoạch xây dựng; - Thiết kế xây dựng công trình - Thẩm tra thiết kế xây dựng, tổng dự toán các công trình xây dựng - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình: thiết kế nội ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; thiết kế kết cấu công trình; thiết kế điện-cơ điện công trình; thiết kế cấp thoát nước - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng; - Lập Quy hoạch bảo vệ môi trường, báo cáo Đánh giá tác động môi trường chiến lược, Đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường; Tư vấn giám sát môi trường, quan trắc, phân tích môi trường, - Dịch vụ tư vấn đấu thầu và lập hồ sơ mời thầu - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, - Tư vấn quản lý đầu tư xây dựng công trình hạng 2 (trừ các dự án quan trọng quốc gia)	7110
25.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Tư vấn chứng khoán, thanh toán hồi phiếu, hoạt động của nhà báo độc lập	7490
27.	Bán buôn tổng hợp	4690
28.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
29.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

31.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
32.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
33.	Khai thác muối	0893
34.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
37.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
38.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
39.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
40.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
41.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
42.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
43.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
44.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
51.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
52.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
53.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
54.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
55.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
56.	Xây dựng nhà để ở	4101
57.	Xây dựng nhà không để ở	4102
58.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
59.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
60.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
61.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
62.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
63.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
64.	Phá dỡ	4311

65.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết : Loại trừ hoạt động nổ mìn	4312
66.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
67.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ NGÀ	Số 21 Đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	580.000	5.800.000.000	29,000	0381830089 36	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	580.000	5.800.000.000	29,000		

2	PHẠM VIẾT SÁNG	Số nhà 04 Đường Hiệp Thành 1, Thôn Hiệp Thành, Xã Hoằng Kim, Huyện Hoằng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.020.000	10.200.000.000	51,000	038086004960
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.020.000	10.200.000.000	51,000	
3	ĐÀO ĐÌNH VẤN	Phố Chiến Thắng, Phường Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	20,000	038098012245
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VIỆT SÁNG Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 08/09/1986 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038086004960

Ngày cấp: 01/10/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số nhà 04 Đường Hiệp Thành 1 ,Thôn Hiệp Thành, Xã Hoằng Kim Huyện Hoằng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 04 Đường Hiệp Thành 1 ,Thôn Hiệp Thành, Xã Hoằng Kim, Huyện Hoằng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

* Họ và tên: **LÊ THỊ NGÀ** Giới tính: *Nữ*
 Chức danh: *Tổng giám đốc*
 Sinh ngày: **01/01/1983** Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **038183008936**
 Ngày cấp: **18/04/2021** Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội*
 Địa chỉ thường trú: *Số nhà 21 Đường Mật Sơn , Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 21 Đường Mật Sơn , Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

* Họ và tên: ĐÀO BÌNH VĂN Giới tính: Nam
Chức danh: Phó Tổng giám đốc
Sinh ngày: 19/06/1998 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038098012245
Ngày cấp: 10/07/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Phố Chiến Thắng, Phường Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hoá,
Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Phố Chiến Thắng, Phường Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh
Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội